

Số: 08 /2009/CT-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 26 tháng 11 năm 2009

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG VIỄN THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ _____
Ngày... tháng... năm...

Trong những năm gần đây, sự phát triển hạ tầng viễn thông đã góp phần thúc đẩy các dịch vụ viễn thông phát triển nhanh, đáp ứng nhiều nhu cầu sử dụng dịch vụ viễn thông của xã hội và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Tuy nhiên, việc phát triển và quản lý hạ tầng viễn thông vẫn còn nhiều hạn chế: nhận thức chưa thống nhất; cơ chế, chính sách, quy hoạch còn thiếu và chưa đồng bộ; một số quy định chưa cụ thể và chưa khả thi; công tác phối hợp thực thi pháp luật giữa các cơ quan chức năng trong tỉnh còn chưa đồng bộ, thiếu kiên quyết...

Để khắc phục những tồn tại trên, thúc đẩy sự phát triển bền vững, khai thác có hiệu quả hạ tầng viễn thông nói chung, các trạm thu, phát sóng thông tin di động (BTS) và mạng ngoại vi nói riêng, nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, đồng thời đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, mỹ quan đô thị và bảo vệ môi trường, UBND tỉnh chỉ thị:

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 04/2008/CT-BTTTT, ngày 22 tháng 5 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quản lý và phát triển hạ tầng viễn thông.

- Rà soát, bổ sung Quy hoạch phát triển Bưu chính Viễn thông và Công nghệ thông tin tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2006 đến 2010 và định hướng đến năm 2020 phù hợp với thực tế.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, Trang thông tin điện tử của tỉnh tích cực đưa tin, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc phát triển hạ tầng viễn thông, các trạm BTS và mạng ngoại vi trên cơ sở giải thích rõ các tiêu chuẩn phơi nhiễm điện từ trường và các quy định về xây dựng, quản lý công trình viễn thông để chính quyền cơ sở và người dân biết.

- Phối hợp với Cục Quản lý chất lượng Bưu chính Viễn thông và Công nghệ thông tin (Bộ Thông tin và Truyền thông) đôn đốc, kiểm tra việc tuân thủ quy định về kiểm định các trạm BTS của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo dõi việc tuân thủ quy định kỹ thuật chuyên ngành viễn thông trong việc triển khai xây dựng, lắp đặt, vận hành công trình viễn thông nói chung, trạm BTS và mạng ngoại vi nói riêng.

- Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch và thí điểm việc ngầm hóa các mạng cáp viễn thông, truyền hình, trên cơ sở đó rút kinh nghiệm và có phương án chỉ đạo triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính về hạ tầng viễn thông; cần chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong việc phát triển trạm BTS, hệ thống cáp.

- Hướng dẫn việc sử dụng chung cơ sở hạ tầng giữa các doanh nghiệp viễn thông, các cơ chế đảm bảo thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh, giảm chi phí trong việc đầu tư hạ tầng.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan giải quyết các khiếu nại của người dân liên quan đến việc phát triển hạ tầng viễn thông của các doanh nghiệp; phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi cản trở trái pháp luật hoạt động xây dựng mạng ngoại vi, lắp đặt trạm BTS của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh theo đúng pháp luật hiện hành, phù hợp với chủ trương phát triển và quy hoạch chung của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp mở rộng mạng lưới nâng cao chất lượng dịch vụ.

2. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, đưa nội dung quy hoạch công trình viễn thông thụ động vào quy hoạch cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị. Theo dõi, hướng dẫn và tăng cường kiểm tra việc xây dựng, lắp đặt các trạm BTS trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành.

3. Sở Giao thông Vận tải

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, đưa nội dung quy hoạch công trình viễn thông thụ động vào quy hoạch cơ sở hạ tầng kỹ thuật giao thông cầu, đường. Theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra việc xây dựng các tuyến cáp ngầm dọc theo quốc lộ, tỉnh lộ. Thông báo cho các doanh nghiệp kịp thời di dời hạ tầng thông tin truyền thông đi ngầm khi có dự án mở rộng, nâng cấp đường.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Hướng dẫn và công khai trình tự, thủ tục, hồ sơ xin cấp phép xây dựng đối với công trình xây mới, nâng cấp, mở rộng mạng ngoại vi, trạm BTS trên địa bàn để các doanh nghiệp viễn thông biết, thực hiện. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp viễn thông trong việc triển khai xây dựng, mở rộng, nâng cấp công trình viễn thông trên địa bàn.

- Theo dõi, thống kê tình hình xây dựng, lắp đặt và vận hành các trạm BTS, trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, báo cáo với Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình xây

dựng, lắp đặt trạm BTS trên địa bàn quản lý; xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng, lắp đặt trạm BTS vi phạm quy định.

- Chỉ đạo các phương tiện truyền thông trực thuộc thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến nội dung các quy định liên quan đến việc xây dựng, lắp đặt hạ tầng viễn thông, thông tin về sóng điện từ trong thông tin di động đối với sức khỏe cộng đồng và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

5. Công an tỉnh

Tăng cường công tác tham mưu, hướng dẫn cho các cơ quan doanh nghiệp hoạt động trên các lĩnh vực Thông tin và Truyền thông trong việc xây dựng, triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ an toàn cơ sở hạ tầng mạng viễn thông, nhằm đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt.

Tổ chức điều tra, xử lý các hành vi xâm hại đến cơ sở hạ tầng mạng và các hành vi vi phạm pháp luật khác theo quy định của pháp luật.

6. Các doanh nghiệp viễn thông, điện lực, truyền hình cáp

- Chủ động, tăng cường hợp tác sử dụng chung cơ sở hạ tầng trên nguyên tắc đàm phán kinh tế, kỹ thuật, dựa trên lợi ích thương mại của mỗi bên, đặc biệt là sử dụng chung cột ăng ten, nhà trạm, cống, bể cáp. Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới, lắp đặt mới và báo cáo tình hình triển khai xây dựng, lắp đặt các trạm BTS theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có thẩm quyền; quan tâm đến việc phát triển hạ tầng viễn thông, mở rộng vùng phủ sóng thông tin di động; đảm bảo chất lượng dịch vụ.

- Chủ động phối hợp với chính quyền, đoàn thể ở địa phương tăng cường công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích kinh tế, chính trị, an ninh của việc phát triển hạ tầng viễn thông để nâng cao nhận thức của người dân.

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự có liên quan đến việc xây dựng, lắp đặt các công trình viễn thông khác theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về công tác kiểm định chất lượng công trình, tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành xây dựng, viễn thông trong thiết kế, thi công trước khi đưa vào khai thác sử dụng công trình viễn thông, trạm BTS; tăng cường công tác kiểm tra chất lượng công trình, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, tài sản tại công trình và môi trường xung quanh.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương các cấp trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến việc xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông, đặc biệt là mạng ngoại vi và xây dựng cột ăng ten.

7. Các tổ chức, cá nhân có hành vi phá hoại, cố tình cản trở trái phép hoạt động xây dựng hạ tầng viễn thông của các doanh nghiệp tùy theo mức độ vi phạm phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

8. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn

đọc việc thực hiện Chỉ thị này, kịp thời báo cáo UBND tỉnh khi có vướng mắc phát sinh.

Giám đốc các Sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp, chi nhánh cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận: *hct*

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ TT&TT;
- Cục Kiểm tra văn bản -- Bộ Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: TT&TT, TP, XD, GTVT, TN&MT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Website tỉnh, TT Công báo;
- Các DN Viễn thông trên địa bàn tỉnh;
- Các DN, Cty Điện lực;
- Các DN Truyền hình cáp;
- Các P/TT - VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CN (TR-100B).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lữ Ngọc Cư